

**BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO  
TRƯỜNG ĐẠI HỌC SƯ PHẠM  
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

**Biểu mẫu 18**

*Kèm theo Thông tư 36/2017/TT-BGDĐT ngày 28 tháng 12 năm 2017  
của Bộ Giáo dục và Đào tạo*

**THÔNG BÁO**

**Công khai chất lượng đào tạo thực tế của Trường Đại học Sư phạm TP. Hồ Chí Minh, năm học 2017 - 2018  
(Về các môn học của từng khóa học, chuyên ngành, thông tin về đồ án, khóa luận, luận văn, luận án tốt nghiệp)**

**NGÀNH: GIÁO DỤC MẦM NON**

**1. Công khai các học phần của từng khóa học, chuyên ngành**

<b>STT</b>	<b>Tên học phần</b>	<b>Mục đích học phần</b>	<b>Số tín chỉ</b>	<b>Lịch trình giảng dạy</b>	<b>Phương pháp đánh giá sinh viên</b>
1	Những nguyên lý cơ bản của chủ nghĩa Mác - Lênin	Học phần giúp người học, xây dựng được thế giới quan và phương pháp luận khoa học để tiếp cận các chuyên ngành được đào tạo và định hướng cho nhận thức và thực tiễn, vận dụng được kiến thức cơ bản để lý giải các quá trình KT – CT – XH.	5	Học kỳ 1	Tự luận
2	Tin học căn bản	Học phần giúp người học có khả năng sử dụng máy tính như một phương tiện phục vụ mục đích học tập và nghiên cứu, sử dụng máy tính với các phần mềm MS Word, MS Excel và MS PowerPoint thành thạo, truy cập Internet để tiếp cận với các thông tin mới và có thể học được các môn học khác có sử dụng máy tính.	3	Học kỳ 1	Thực hành
3	Giáo dục Thể chất 1	Học phần giúp người học có kiến thức và biết rèn luyện thể chất, tập luyện thể thao để giữ gìn sức khỏe; bồi dưỡng kỹ năng vận động trong cuộc sống.	1	Học kỳ 1	Kiểm tra thực hành
4	Quân sự chung và chiến thuật, kỹ thuật bắn súng	Học phần giúp người học có khả năng vận dụng sáng tạo các kiến thức chung về quân sự, chiến thuật và kỹ thuật bắn súng tiểu liên AK trong hoạt	3	Học kỳ 1	Vấn đáp, thực hành

STT	Tên học phần	Mục đích học phần	Số tín chỉ	Lịch trình giảng dạy	Phương pháp đánh giá sinh viên
	tiêu liên AK	động dân quân tự vệ, phòng thủ dân sự và thể thao quốc phòng.			
5	Tâm lý học đại cương	Học phần giúp người học có kiến thức cơ bản về bản chất, đặc điểm của hiện tượng tâm lý và các quy luật tâm lý cơ bản của con người (nhận thức, tình cảm, ý chí, hành động và nhân cách...). Trên cơ sở đó giúp người học vận dụng kiến thức vào thực tế để nhận diện, phân biệt, giải thích được các hiện tượng tâm lý cơ bản, góp phần định hướng cho hoạt động của người học.	2	Học kỳ 1	Trắc nghiệm, tự luận
6	Âm nhạc cơ bản	Học phần góp phần giúp người học có thể chọn lựa các tác giả và tác phẩm âm nhạc thích hợp cho trẻ làm quen, góp phần phát triển khả năng cảm thụ và thể hiện âm nhạc của trẻ mầm non.	3	Học kỳ 1	Tự luận và trắc nghiệm
7	Sinh lý đại cương và Sinh lý trẻ em	Học phần giúp người học có thể vận dụng hiểu biết về đặc điểm sinh lý của trẻ mầm non vào quá trình chăm sóc và giáo dục trẻ.	2	Học kỳ 1	Tự luận
8	Nhập môn nghề giáo viên (mầm non)	Học phần giúp người học tìm hiểu trên thực tế cơ cấu và hoạt động của một trường mầm non, chức năng và nhiệm vụ của người giáo viên mầm non, các phẩm chất, kiến thức và năng lực cần thiết để trở thành người giáo viên mầm non và con đường phát triển nghề nghiệp. Trên cơ sở đó, học phần giúp người học có ý thức rõ ràng về nghề nghiệp tương lai.	1	Học kỳ 1	Tiểu luận
9	Tư tưởng Hồ Chí Minh	Học phần giúp người học biết được những nội dung cơ bản trong tư tưởng Hồ Chí Minh, hiểu được bản chất cách mạng và khoa học của tư tưởng Hồ Chí Minh, sự vận dụng tư tưởng Hồ Chí Minh của Đảng ta trong cách mạng Việt Nam; từ đó giải thích được quá trình vận động, phát triển và thành công của cách mạng nước ta, vận dụng được những lý luận cơ bản trong quá trình giảng dạy, xây dựng được niềm tin vào lý tưởng cách mạng, thực hiện được đạo đức con người mới trong môi trường sư phạm.	2	Học kỳ 2	Tự luận
10	Ngoại ngữ học phần 1	Học phần giúp người học có khả năng vận dụng ngoại ngữ vào các tình huống giao tiếp hàng ngày ở trình độ trên bậc 2/6 theo Khung Năng lực	4	Học kỳ 2	Tự luận

STT	Tên học phần	Mục đích học phần	Số tín chỉ	Lịch trình giảng dạy	Phương pháp đánh giá sinh viên
		ngoại ngữ 6 bậc dùng cho Việt Nam.			
11	Công tác quốc phòng, an ninh	Học phần giúp người học vận dụng các kiến thức cơ bản về phòng chống chiến lược "Diễn biến hòa bình", bạo loạn lật đổ của các thế lực thù địch đối với cách mạng Việt Nam; Phòng chống địch tiến công hoá lực bằng vũ khí công nghệ cao; Xây dựng lực lượng dân quân tự vệ, lực lượng dự bị động viên và động viên công nghiệp quốc phòng; Xây dựng và bảo vệ chủ quyền lãnh thổ, biên giới quốc gia; Một số nội dung cơ bản về dân tộc, tôn giáo và đấu tranh phòng chống địch lợi dụng vấn đề dân tộc và tôn giáo chống phá cách mạng Việt Nam; Những vấn đề cơ bản về bảo vệ an ninh quốc gia và giữ gìn trật tự, an toàn xã hội; Những vấn đề cơ bản về đấu tranh phòng chống tội phạm và tệ nạn xã hội; Xây dựng phong trào toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc...để tham gia tích cực, tự giác và có trách nhiệm trong công tác quân sự, quốc phòng địa phương, bảo vệ Tổ quốc.	2	Học kỳ 2	Tự luận, trắc nghiệm
12	Giáo dục Thể chất 2	Học phần giúp người học nâng cao sức khỏe và bước đầu hướng dẫn tập luyện một số bài tập thể lực chuyên môn hỗ trợ cho môn thể thao mà người học đã lựa chọn tập luyện.	1	Học kỳ 2	Kiểm tra thực hành
13	Pháp luật đại cương	Học phần giúp người học vận dụng được các kiến thức về nhà nước và pháp luật để sử dụng trong giảng dạy và cách ứng xử của cá nhân trong xã hội khi liên quan đến pháp luật; đồng thời có kiến thức và cơ sở lý luận để học các học phần liên quan, thực hiện được các công việc liên quan đến nhà nước và pháp luật.	2	Học kỳ 2	Tự luận, trắc nghiệm
14	Giáo dục học đại cương	Học phần giúp người học hiểu biết và phát triển kỹ năng phân tích các vấn đề cơ bản về cấu trúc, nhiệm vụ, bản chất, động lực và hệ thống phương pháp dạy học theo các quan điểm dạy học truyền thống và hiện đại. Đồng thời, học phần cũng nhằm phát triển khả năng phân tích các đặc điểm, bản chất và nguyên tắc giáo dục; kỹ năng vận dụng phối hợp các phương pháp giáo dục trong tổ chức hoạt động giáo dục phát triển phẩm chất, nhân cách	2	Học kỳ 2	Tự luận, bài tập

STT	Tên học phần	Mục đích học phần	Số tín chỉ	Lịch trình giảng dạy	Phương pháp đánh giá sinh viên
		cho học sinh phổ thông.			
15	Mỹ thuật cơ bản	Học phần góp phần hình thành ở người học khả năng thiết lập môi trường trường, lớp học có thẩm mỹ và giáo dục thẩm mỹ cho trẻ mầm non, đặc biệt là phát triển ngôn ngữ tạo hình của trẻ.	3	Học kỳ 2	Tự luận
16	Dinh dưỡng trẻ em	Học phần giúp người học nắm vững các hiểu biết và kỹ năng cơ bản về dinh dưỡng cho trẻ mầm non: các chất dinh dưỡng cần thiết đối với cơ thể người; cách tính nhu cầu năng lượng cho từng lứa tuổi; giá trị dinh dưỡng của các loại thực phẩm; các nguyên tắc xây dựng khẩu phần ăn, thực đơn cho trẻ và các nguyên tắc cho trẻ ăn uống theo từng độ tuổi để đảm bảo chế độ dinh dưỡng cân đối, hợp lý; các biện pháp phòng tránh một số bệnh lý thường gặp ở trẻ em liên quan đến chế độ dinh dưỡng và bảo đảm vệ sinh an toàn thực phẩm cho trẻ trong trường mầm non. Học phần giúp người học có khả năng tư vấn cho phụ huynh về dinh dưỡng hợp lý cho trẻ mầm non.	2	Học kỳ 2	Tự luận
17	Tâm lý học mầm non 1	Học phần giúp người học có khả năng ứng dụng lý luận tâm lý học trẻ em vào quá trình chăm sóc và giáo dục trẻ cũng như tư vấn cho phụ huynh về phương pháp nuôi dạy trẻ phù hợp với lứa tuổi.	2	Học kỳ 2	Tự luận
18	Đường lối cách mạng của Đảng Cộng sản Việt Nam	Học phần giúp người học hiểu được quy luật hình thành và phát triển đường lối cách mạng của Đảng Cộng sản Việt Nam, có tư duy phản biện đối với các vấn đề, sự kiện chính trị, xã hội trong quá trình học tập, nghiên cứu, làm việc, có khả năng vận dụng kiến thức lịch sử, xã hội trong việc giải thích và giải quyết các vấn đề chính trị - xã hội phát sinh trong đời sống hàng ngày.	3	Học kỳ 3	Tự luận, vấn đáp
19	Ngoại ngữ học phần 2	Học phần giúp người học có khả năng vận dụng ngoại ngữ vào các tình huống giao tiếp thông thường hoặc đặc biệt ở trình độ cận bậc 3/6 theo Khung Năng lực ngoại ngữ 6 bậc dùng cho Việt Nam.	3	Học kỳ 3	Tự luận
20	Giáo dục Thể chất 3	Học phần giúp người học tăng khả năng phối hợp vận động, lượng vận động trong thể lực chung và thể lực chuyên môn thông qua các bài tập thể	1	Học kỳ 3	Kiểm tra thực

STT	Tên học phần	Mục đích học phần	Số tín chỉ	Lịch trình giảng dạy	Phương pháp đánh giá sinh viên
		lực đa dạng, chuyên biệt, bước đầu làm quen các hình thức và luật thi đấu của các môn thể thao mà người học đã lựa chọn tập luyện.			hành
21	Phương pháp nghiên cứu khoa học giáo dục	Học phần giúp người học nắm vững những cơ sở của phương pháp luận trong nghiên cứu khoa học và có thể vận dụng vào xác định cách tiếp cận đối tượng nghiên cứu, xây dựng giả thuyết khoa học, lập đề cương nghiên cứu. Học phần giúp người học có thể lựa chọn và tiến hành các phương pháp nghiên cứu thường dùng trong nghiên cứu giáo dục, phân tích và tổng hợp kết quả nghiên cứu dưới dạng báo cáo, bài báo hay luận văn.	2	Học kỳ 3	Tiểu luận
22	Múa cơ bản	Học phần góp phần giúp người học có thể phát triển ở trẻ khả năng cảm thụ vẻ đẹp của nghệ thuật múa và thể hiện các điệu múa đơn giản.	3	Học kỳ 3	Thực hành
23	Toán cơ sở (mầm non)	Học phần giúp người học nắm vững kiến thức cơ bản về số tự nhiên, tập hợp, lí thuyết về quan hệ hai ngôi, quan hệ hàm, khái niệm ánh xạ và có khả năng ứng dụng vào hình thành biểu tượng về số tự nhiên, tập hợp, quan hệ, số lượng cho trẻ mầm non. Học phần cũng góp phần phát triển ở người học khả năng tư duy logic.	2	Học kỳ 3	Tự luận
24	Tâm lí học mầm non 2	Học phần giúp người học có khả năng đánh giá sự phát triển tâm lí của trẻ và ứng dụng vào quá trình chăm sóc, giáo dục trẻ cũng như tư vấn cho phụ huynh về phương pháp nuôi dạy trẻ phù hợp với lứa tuổi.	2	Học kỳ 3	Tự luận
25	Giáo dục học mầm non	Học phần giúp người học có cái nhìn khái quát về giáo dục học mầm non ; nắm vững mục tiêu của GDMN; nhiệm vụ, nội dung và con đường thúc đẩy 5 mặt phát triển ở trẻ mầm non (thể chất, nhận thức, ngôn ngữ, tình cảm - xã hội, thẩm mỹ); các nguyên tắc, hình thức, phương pháp và các điều kiện giáo dục trẻ mầm non.	3	Học kỳ 3	Tự luận
26	Ngoại ngữ học phần 3	Học phần giúp người học có khả năng vận dụng tốt ngoại ngữ trong việc giải quyết các tình huống giao tiếp ở trình độ bậc 3/6 theo Khung Năng lực ngoại ngữ 6 bậc dùng cho Việt Nam.	3	Học kỳ 4	Tự luận

STT	Tên học phần	Mục đích học phần	Số tín chỉ	Lịch trình giảng dạy	Phương pháp đánh giá sinh viên
27	Đường lối quân sự của Đảng	Học phần giúp người học có những kiến thức cơ bản về quan điểm của chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh về chiến tranh, quân đội và bảo vệ Tổ quốc; Xây dựng nền quốc phòng toàn dân, an ninh nhân dân; Chiến tranh nhân dân bảo vệ Tổ quốc Việt Nam xã hội chủ nghĩa; Xây dựng lực lượng vũ trang nhân dân Việt Nam; Kết hợp phát triển kinh tế - xã hội với tăng cường củng cố quốc phòng - an ninh; Nghệ thuật quân sự Việt Nam.... Trên cơ sở đó, người học vận dụng để giải thích được các vấn đề về đường lối quân sự của Đảng.	3	Học kỳ 4	Tự luận, trắc nghiệm
28	Tiếng Việt (mầm non)	Học phần giúp người học sử dụng tiếng Việt hiệu quả trong giao tiếp và phát triển ngôn ngữ cho trẻ.	3	Học kỳ 4	Tự luận
29	Văn học thiếu nhi (mầm non)	Học phần giúp người học có thể chọn lọc các tác phẩm và tác giả thích hợp cho trẻ làm quen và phát triển khả năng cảm thụ văn học của trẻ.	3	Học kỳ 4	Tự luận
30	Vệ sinh trẻ em	Học phần giúp người học nắm vững các hiểu biết cơ bản về vi sinh vật, kí sinh trùng, sự phân bố của các vi sinh vật và kí sinh trùng trong tự nhiên và trong cơ thể người; vệ sinh môi trường đất, nước và không khí trong trường mầm non; các biện pháp diệt khuẩn và ứng dụng các biện pháp này vào đảm bảo vệ sinh môi trường trong trường mầm non. Học phần cũng giúp người học nắm vững và có thể thực thi các yêu cầu về vệ sinh xây dựng, vệ sinh trang thiết bị, chế độ vệ sinh trẻ em từ 6 tháng đến 6 tuổi ở trường mầm non.	2	Học kỳ 4	Tự luận
31	Tổ chức hoạt động vui chơi	Học phần giúp người học ý thức rõ tầm quan trọng của hoạt động vui chơi đối với việc học và phát triển của trẻ mầm non; nắm vững khái niệm hoạt động vui chơi và các quan điểm tâm lí - giáo dục về hoạt động vui chơi. Học phần cũng giúp người học phân biệt các loại trò chơi của trẻ mầm non và có khả năng lập kế hoạch, thiết kế môi trường và tổ chức hoạt động vui chơi của trẻ phù hợp với từng độ tuổi, với điều kiện trong lớp, ngoài trời và với các thời điểm khác nhau trong ngày.	2	Học kỳ 4	Tự luận
32	Lý luận dạy học mầm	Học phần giúp người học nắm vững vai trò, mục tiêu và các đặc thù của dạy	2	Học kỳ 4	Tiểu luận

STT	Tên học phần	Mục đích học phần	Số tín chỉ	Lịch trình giảng dạy	Phương pháp đánh giá sinh viên
	non	học ở bậc mầm non; có khả năng nhận diện và thực thi cách tiếp cận lấy trẻ làm trung tâm trong dạy học cho trẻ mầm non. Học phần hình thành ở người học khả năng lập kế hoạch, phối hợp các phương pháp và hình thức tổ chức dạy học hiệu quả xuất phát từ khả năng và hứng thú của trẻ.			
33	Phát triển chương trình giáo dục mầm non	Học phần giúp người học nắm vững khái niệm và các yếu tố chi phối chương trình giáo dục mầm non; có hiểu biết sơ lược về các chương trình giáo dục mầm non tiêu biểu trên thế giới và đổi mới chương trình giáo dục mầm non ở Việt Nam. Học phần cũng giúp người học phân tích chương trình khung hiện hành và bước đầu hình thành khả năng phát triển, tổ chức thực hiện chương trình cụ thể cho lớp/nhóm trẻ: xác định mục tiêu, lập kế hoạch cho năm học, giai đoạn và đánh giá thực hiện chương trình.	2	Học kỳ 4	Tiểu luận
34	Rèn luyện nghiệp vụ sư phạm 1	Học phần giúp người học bước đầu tìm hiểu quá trình thực hiện chương trình giáo dục mầm non trên thực tế, thực hành các kỹ năng chăm sóc và giáo dục trẻ đã và đang học, kết nối lý thuyết với thực tiễn.	2	Học kỳ 4	Thực hành
35	Chỉnh âm cho trẻ mầm non	Học phần giúp người học nắm vững và có khả năng nhận diện, đánh giá trên thực tế các mốc phát triển âm lời nói của tuổi mầm non, các dạng rối loạn âm lời nói thường gặp ở trẻ mầm non. Trên cơ sở đó, học phần giới thiệu quy trình, các biện pháp và hình thức tổ chức chỉnh âm cho trẻ có rối loạn âm lời nói và giúp người học hình thành khả năng lập kế hoạch và thực thi các hoạt động chỉnh âm cho trẻ, phối hợp chỉnh âm với giáo dục ngôn ngữ.	2	Học kỳ 6	Tự luận
36	Giáo dục hòa nhập	Học phần giúp người học có kiến thức cơ bản cho người học về giáo dục hòa nhập, các quan điểm giáo dục, các mô hình, các nguyên tắc và qui trình dạy học hòa nhập cho trẻ có nhu cầu đặc biệt; những đặc trưng cơ bản của một số dạng khuyết tật và phương pháp hỗ trợ cho từng đối tượng trẻ trong môi trường trường học hoà nhập.	2	Học kỳ 6	Tiểu luận
37	Phương pháp giáo dục thể chất cho trẻ mầm	Học phần giúp người học nắm vững khái niệm và tầm quan trọng của giáo dục thể chất đối với trẻ mầm non; đặc điểm phát triển thể chất ở tuổi mầm	3	Học kỳ 5	Tự luận

STT	Tên học phần	Mục đích học phần	Số tín chỉ	Lịch trình giảng dạy	Phương pháp đánh giá sinh viên
	non	non; vai trò hỗ trợ của giáo viên và các nguyên tắc chung của giáo dục thể chất cho trẻ mầm non. Học phần cũng giúp người học có khả năng đánh giá sự phát triển thể chất của trẻ để xác định mục tiêu, nội dung và lập kế hoạch giáo dục thể chất phù hợp; chuẩn bị môi trường, phối hợp các phương pháp và hình thức tổ chức, gia đình và nhà trường để thực hiện kế hoạch giáo dục thể chất cho trẻ hiệu quả.			
38	Phương pháp khám phá khoa học và xã hội	Học phần giúp người học nắm vững khái niệm và tầm quan trọng của hoạt động khám phá khoa học và xã hội đối với trẻ mầm non; đặc điểm nhận thức tự nhiên và xã hội ở tuổi mầm non và vai trò hỗ trợ của giáo viên. Học phần còn giúp người học có thể phân tích các cách tiếp cận và nguyên tắc chung trong tổ chức hoạt động khám phá khoa học và xã hội cho trẻ mầm non. Học phần cũng giúp người học có khả năng đánh giá khả năng, kinh nghiệm, hứng thú của trẻ để xác định mục tiêu, lập kế hoạch và chuẩn bị môi trường thích hợp cho trẻ khám phá. Học phần cũng hình thành ở người học khả năng phối hợp các phương pháp và hình thức tổ chức giúp trẻ khám phá khoa học và xã hội tích cực và hứng thú.	3	Học kỳ 5	Tự luận
39	Phương pháp cho trẻ mầm non làm quen với toán	Học phần giúp người học nắm vững khái niệm và tầm quan trọng của làm quen với toán ở độ tuổi mầm non, đặc điểm hình thành biểu tượng toán ở trẻ mầm non và vai trò hỗ trợ của giáo viên, các nguyên tắc chung trong tổ chức hoạt động cho trẻ làm quen với toán. Học phần còn giúp người học có thể đánh giá khả năng, hứng thú của trẻ để xác định mục tiêu, lập kế hoạch và chuẩn bị môi trường thúc đẩy trẻ làm quen với toán (biểu tượng về tập hợp, số lượng, số đếm, hình dạng, kích thước, định hướng không gian, định hướng thời gian, hình thành tiền đề sơ đẳng của tư duy logic). Học phần cũng hình thành ở người học khả năng phối hợp các phương pháp và hình thức tổ chức giúp trẻ làm quen với toán tích cực và hứng thú.	3	Học kỳ 5	Tự luận
40	Phương pháp phát triển ngôn ngữ cho trẻ mầm	Học phần giúp người học nắm vững khái niệm và tầm quan trọng của phát triển ngôn ngữ cho trẻ mầm non, cơ sở tâm-sinh lí của sự phát triển ngôn ngữ; đặc điểm và các yếu tố ảnh hưởng tới sự phát triển ngôn ngữ của trẻ	3	Học kỳ 5	Tự luận

STT	Tên học phần	Mục đích học phần	Số tín chỉ	Lịch trình giảng dạy	Phương pháp đánh giá sinh viên
	non	mầm non. Học phần giúp người học có thể đánh giá sự phát triển ngôn ngữ của trẻ để xác định mục tiêu, lập kế hoạch và xây dựng môi trường phù hợp giúp trẻ phát triển ngôn ngữ. Học phần cũng giúp người học có thể phối hợp các phương pháp và hình thức tổ chức khác nhau, phối hợp gia đình và nhà trường để phát triển ngôn ngữ cho trẻ hiệu quả.			
41	Phương pháp giáo dục âm nhạc cho trẻ mầm non	Học phần giúp người học nắm vững khái niệm giáo dục âm nhạc trong trường mầm non và tầm quan trọng của giáo dục âm nhạc đối với sự phát triển toàn diện của trẻ. Học phần còn giúp người học hiểu rõ đặc điểm cảm thụ âm nhạc của trẻ mầm non, vai trò hỗ trợ của giáo viên, các nguyên tắc chung trong tổ chức hoạt động giáo dục âm nhạc ở trường mầm non. Học phần cũng giúp người học có thể đánh giá khả năng, hứng thú của trẻ để xác định mục tiêu, lựa chọn các tác phẩm, lập kế hoạch và chuẩn bị môi trường phù hợp. Học phần cũng hình thành ở người học khả năng phối hợp các phương pháp và hình thức tổ chức để nâng cao khả năng cảm thụ âm nhạc, vận động theo nhạc và sáng tạo của trẻ.	3	Học kỳ 5	Tự luận
42	Mỹ thuật mầm non	Học phần giúp người học nâng cao các kỹ năng vẽ, cắt, xé, dán, nặn... thường được sử dụng trong trường mầm non. Học phần cũng giúp người học có khả năng vận dụng các hiểu biết của <i>Mỹ thuật cơ bản</i> vào phân tích các sản phẩm tạo hình của trẻ và kết hợp các nguyên vật liệu để tìm để sử dụng trong hoạt động tạo hình của trẻ mầm non.	2	Học kỳ 5	Thực hành
43	Hướng dẫn vẽ theo chủ đề	Học phần giúp người học nâng cao kỹ năng vẽ về các chủ đề thường thực hiện trong trường mầm non: người, thực vật, động vật, nhà cửa, phương tiện giao thông... Học phần cũng phát triển khả năng sáng tạo của người học trong vẽ theo chủ đề thông qua sử dụng các phương tiện vẽ đa dạng và kết hợp với các nguyên vật liệu mở, từ đó người học có thể khơi dậy trí tưởng tượng và khả năng sáng tạo trong tạo hình của trẻ mầm non.	2	Học kỳ 5	Thực hành
44	Âm nhạc mầm non	Học phần giúp người học nâng cao kỹ năng sử dụng organ; giới thiệu các nhạc cụ khác như trống, sáo, kèn, đàn bầu, guitar, violon...; hoàn thiện kỹ	2	Học kỳ 5	Tự luận hoặc

STT	Tên học phần	Mục đích học phần	Số tín chỉ	Lịch trình giảng dạy	Phương pháp đánh giá sinh viên
		năng hát, xướng âm các bài hát, giai điệu theo các chủ đề thường được sử dụng trong trường mầm non.			thực hành
45	Giao tiếp sư phạm mầm non	Học phần giúp người học nắm vững các đặc điểm tâm sinh lý lứa tuổi và các nguyên tắc, kỹ năng giao tiếp phù hợp với trẻ mầm non. Trên cơ sở đó, học phần giúp người học thể hiện tình yêu thương, sự tôn trọng và có thể xử lý các tình huống trong giao tiếp với trẻ.	2	Học kỳ 5	Tiểu luận
46	Đồ chơi trẻ em	Học phần giúp người học nắm vững các nguyên tắc và kỹ thuật cơ bản trong thiết kế đồ chơi và sử dụng các nguyên vật liệu có sẵn để thiết kế đồ chơi phục vụ cho các hoạt động của trẻ ở trường mầm non. Học phần cũng giúp người học có thể hướng dẫn trẻ cách làm một số đồ chơi phù hợp với khả năng của trẻ.	2	Học kỳ 5	Thực hành
47	Phương pháp cho trẻ mầm non làm quen với tác phẩm văn học	Học phần giúp người học nắm vững khái niệm và tầm quan trọng của làm quen tác phẩm văn học đối với sự phát triển mọi mặt của trẻ mầm non; đặc điểm cảm thụ văn học của trẻ mầm non và vai trò hỗ trợ của giáo viên. Học phần còn giúp người học nắm vững các nguyên tắc chung trong tổ chức hoạt động làm quen văn học và có thể đánh giá khả năng, hứng thú của trẻ để xác định mục tiêu, lựa chọn tác giả và tác phẩm phù hợp, lập kế hoạch và chuẩn bị môi trường cho trẻ làm quen tác phẩm văn học. Học phần cũng hình thành ở người học khả năng phối hợp các phương pháp và hình thức tổ chức để nâng cao khả năng cảm thụ tác phẩm văn học và sáng tạo của trẻ.	3	Học kỳ 6	Tự luận
48	Phương pháp tổ chức hoạt động tạo hình cho trẻ mầm non	Học phần giúp người học nắm vững các loại hình hoạt động tạo hình ở tuổi mầm non và tầm quan trọng của hoạt động tạo hình đối với sự phát triển toàn diện của trẻ, đặc điểm phát triển khả năng tạo hình và sáng tạo ở trẻ mầm non. Học phần hình thành ở người học khả năng đánh giá trẻ để xác định mục tiêu, lập kế hoạch và thiết kế môi trường hoạt động phù hợp. Học phần giúp người học có thể vận dụng các phương pháp và hình thức tổ chức khác nhau để kích thích trẻ trải nghiệm và sáng tạo với nhiều loại hình tạo	3	Học kỳ 6	Tự luận

STT	Tên học phần	Mục đích học phần	Số tín chỉ	Lịch trình giảng dạy	Phương pháp đánh giá sinh viên
		hình và nguyên vật liệu khác nhau.			
49	Cách tiếp cận tích hợp trong giáo dục mầm non	Học phần giúp người học nắm vững quan điểm dạy học tích hợp ở bậc mầm non (bản chất và mục đích của tích hợp) và phân tích những khó khăn có thể nảy sinh khi dạy học tích hợp và thực trạng thực hiện dạy học tích hợp hiện nay. Học phần cũng giúp người học có thể phát triển chương trình giáo dục theo cách tiếp cận tích hợp (theo chủ đề, sự kiện, dự án...).	2	Học kỳ 6	Tiểu luận
50	Đánh giá trong giáo dục mầm non	Học phần giúp người học nắm vững mục đích và nội dung của đánh giá việc học và phát triển của trẻ trong giáo dục mầm non, phân tích các cách tiếp cận, các loại hình, các phương pháp đánh giá trẻ mầm non. Học phần giúp người học có thể xử lý và sử dụng kết quả đánh giá để lên kế hoạch hoặc điều chỉnh các hoạt động chăm sóc và giáo dục trẻ. Học phần cũng giúp người học hiểu rõ cách đánh giá chất lượng trường mầm non và giáo viên mầm non cũng như sử dụng kết quả đánh giá vào nâng cao chất lượng trường và năng lực nghề nghiệp của giáo viên.	3	Học kỳ 6	Tiểu luận
51	Múa mầm non	Học phần giúp người học ứng dụng các động tác múa cơ bản đã học để xây dựng hệ thống các động tác múa và các tiết mục múa minh họa phù hợp với trẻ mầm non.	2	Học kỳ 6	Tự luận hoặc vấn đáp
52	Dàn dựng chương trình ca, múa, nhạc mầm non	Học phần giúp người học nắm vững cấu trúc của một chương trình ca, múa, nhạc cho trẻ mầm non và có khả năng dàn dựng các tiết mục hát, múa (độc lập, minh họa) cũng như toàn bộ một chương trình ca, múa, nhạc cho trẻ mầm non.	2	Học kỳ 6	Thực hành
53	Gia đình, cộng đồng và trẻ thơ	Học phần giúp người học thấy rõ ảnh hưởng của giáo dục gia đình và môi trường văn hóa xã hội đối với sự phát triển của trẻ và xác định các đặc điểm của nền tảng giáo dục gia đình tốt cho trẻ mầm non và các đóng góp cần có của cộng đồng vào quá trình chăm sóc và giáo dục trẻ. Học phần giúp người học có thể thiết lập và duy trì mối quan hệ hợp tác tích cực giữa gia đình,	2	Học kỳ 6	Tiểu luận

STT	Tên học phần	Mục đích học phần	Số tín chỉ	Lịch trình giảng dạy	Phương pháp đánh giá sinh viên
		nhà trường và cộng đồng để giáo dục trẻ mầm non			
54	Tìm kiếm và sử dụng các nguồn tư liệu trong dạy học mầm non	Học phần giúp người học ý thức rõ tầm quan trọng của các nguồn tư liệu trong dạy học ở bậc mầm non; có khả năng lựa chọn và khai thác tư liệu từ nhiều nguồn khác nhau; xử lý, lưu trữ và sử dụng các tư liệu nhằm nâng cao kiến thức của bản thân và hoạt động nghề nghiệp.	2	Học kỳ 6	Thực hành
55	Rèn luyện nghiệp vụ sư phạm 2	Học phần giúp người học có khả năng phân tích thực tế giáo dục ở các trường mầm non và các địa phương, tiếp tục tìm hiểu quá trình thực hiện chương trình giáo dục mầm non trên thực tế, kết nối lý thuyết với thực tiễn. Học phần tiếp tục hình thành ở người học khả năng lập kế hoạch và thực hiện các kỹ năng chăm sóc và giáo dục trẻ đã và đang học.	2	Học kỳ 6	Thực hành
56	Bệnh trẻ em và sơ cấp cứu	Học phần giúp người học nắm vững các biểu hiện lâm sàng cơ bản, nguyên nhân gây bệnh, đường lây truyền bệnh, cách phòng bệnh của các bệnh thường gặp ở trẻ em. Học phần cũng cung cấp các hiểu biết cơ bản về thuốc và cách sử dụng thuốc trong trường mầm non; giúp người học hình thành các kỹ năng sơ cấp cứu và phòng tránh một số tai nạn thường gặp ở trẻ mầm non cũng như khả năng đảm bảo môi trường vệ sinh, an toàn trong trường mầm non.	3	Học kỳ 7	Tự luận
57	Chuẩn bị cho trẻ đến trường phổ thông	Học phần giúp người học nắm vững quan điểm khoa học về việc chuẩn bị cho trẻ đến trường tiểu học và phân tích thực trạng chuẩn bị cho trẻ đến trường hiện nay của gia đình và nhà trường. Trên cơ sở đó, người học có thể đánh giá mức độ sẵn sàng đến trường của trẻ và thực hiện các biện pháp cần thiết để giúp trẻ sẵn sàng đến trường.	2	Học kỳ 7	Tiểu luận
58	Các mô hình giáo dục mầm non trên thế giới	Học phần giúp người học chọn lọc các bài học kinh nghiệm của thế giới và ứng dụng vào thực tế giáo dục mầm non Việt Nam.	2	Học kỳ 7	Tiểu luận
59	Các lý thuyết về sự phát	Học phần giúp người học nắm vững các học thuyết về sự phát triển tâm lý trẻ em: trường phái sinh học quyết định, trường phái phân tâm học, trường		Học kỳ 7	Tiểu luận

STT	Tên học phần	Mục đích học phần	Số tín chỉ	Lịch trình giảng dạy	Phương pháp đánh giá sinh viên
	triển tâm lý trẻ em	phái hành vi, trường phái kiến tạo... giúp người học có thể ứng dụng các học thuyết này trong các hoạt động chăm sóc và giáo dục trẻ.	3		
60	Thiết kế và sử dụng môi trường giáo dục trong trường mầm non	Học phần giúp người học có khả năng thiết lập môi trường giáo dục an toàn và kích thích trẻ vui chơi, hoạt động, học tập và phát triển.	3	Học kỳ 7	Tiểu luận
61	Quản lý và lãnh đạo giáo dục mầm non	Học phần giúp người học nắm vững khái niệm và vai trò của quản lý và lãnh đạo trong giáo dục mầm non, có các hiểu biết và kỹ năng cần thiết để thực hiện hiệu quả công tác quản lý, thanh tra kiểm tra nội bộ và đánh giá ở trường mầm non. Học phần cũng giúp người học có thể thực thi vai trò lãnh đạo, thúc đẩy, dẫn dắt trường phát triển, nâng cao chất lượng chăm sóc giáo dục trẻ.	3	Học kỳ 7	Tự luận
62	Thực tập Sư phạm	Học phần giúp người học chuẩn bị sẵn sàng về mọi mặt để có thể thực thi một cách độc lập công việc của người giáo viên mầm non.	6	Học kỳ 8	Thực hành

**2. Công khai thông tin về đề án, khóa luận, luận văn, luận án tốt nghiệp**

STT	Trình độ đào tạo	Tên đề tài	Họ và tên người thực hiện	Họ và tên người hướng dẫn
1	Đại học	Một số biện pháp giúp trẻ 5 - 6 tuổi khám phá các hiện tượng tự nhiên thông qua tác phẩm văn học dành cho trẻ mầm non	Lê Thị Cẩm Tiên	ThS. Hoàng Thị Phương
2	Đại học	Trí tuệ cảm xúc của trẻ mẫu giáo 5 - 6 tuổi	Hoàng Thị Hồng Yến	ThS. Lê Thị Thanh Huyền
3	Đại học	Biện pháp nâng cao khả năng chú ý cho trẻ 5 - 6 tuổi ở một số trường mầm non tại Tp. HCM	Huỳnh Thị Diễm	ThS. Phạm Hoài Thảo Ngân

**HIỆU TRƯỞNG**

**(đã ký)**

**Nguyễn Thị Minh Hồng**